

*Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 06 tháng 4 năm 2011*

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NĂM 2010 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2011**

Kính thưa đại hội,

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt Bà Rịa, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự Đại hội cổ đông. Tiếp theo Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 và Kế hoạch năm 2011, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2010 và phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

**I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty năm 2010 gồm 05 thành viên:

Kể từ ngày 01/10/2010, Hội đồng quản trị Công ty có thay đổi như sau:

**- Hội đồng quản trị cũ:**

- |                       |                  |
|-----------------------|------------------|
| 1. Ông Phạm Hữu Hạnh  | - Chủ tịch HĐQT; |
| 2. Ông Huỳnh Lin      | - Ủy viên HĐQT;  |
| 3. Ông Vũ Mạnh Hùng   | - Ủy viên HĐQT;  |
| 4. Ông Lê Thế Sơn     | - Ủy viên HĐQT;  |
| 5. Ông Phạm Quốc Thái | - Ủy viên HĐQT.  |

**- Hội đồng quản trị mới:**

- |                         |                  |
|-------------------------|------------------|
| 1. Ông Huỳnh Lin        | - Chủ tịch HĐQT; |
| 2. Ông Vũ Mạnh Hùng     | - Ủy viên HĐQT;  |
| 3. Ông Lê Thế Sơn       | - Ủy viên HĐQT;  |
| 4. Ông Phạm Quốc Thái   | - Ủy viên HĐQT;  |
| 5. Ông Nguyễn Tiến Dũng | - Ủy viên HĐQT.  |

Để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, kể từ sau ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2010 đến nay HĐQT Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

**1. Về công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2010:**

Năm 2010 vừa qua, trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã tiến hành triển khai thực hiện thông qua việc ban hành các quyết định giao nhiệm vụ cụ thể và chỉ đạo, giám sát đồng chí

Tổng Giám đốc công ty thực hiện. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất để theo dõi, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp hoặc phối hợp cùng Tổng Giám đốc xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động SXKD của Công ty.

Hoạt động chủ yếu của Công ty là sản xuất điện năng và đang dần phát triển dịch vụ sửa chữa, thí nghiệm thiết bị điện. Trong năm 2010, nguồn khí đốt được cung cấp ổn định và nhiều hơn các năm trước (do một số tổ máy tuabin khí có công suất lớn của các nhà máy điện ở Phú Mỹ ngừng để sửa chữa hoặc bị số cố). Các tổ máy được huy động vận hành phát điện thường xuyên, sản lượng điện năm 2010 đạt vượt mức so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn như các tháng mùa khô, do thiên tai khô hạn kéo dài, lượng nước thủy cục cung cấp cho Công ty rất hạn chế, Công suất và hiệu suất của các tổ máy phát điện bị suy giảm theo thời gian sử dụng, do vận hành theo yêu cầu của Điều độ Quốc gia, việc đăng ký ngừng máy để kiểm tra, sửa chữa gặp nhiều khó khăn. Đây là một phần nguyên nhân dẫn đến suất sự cố trong năm 2010 cao hơn so với các năm trước.

Sản lượng điện được sản xuất từ 2 tổ máy tuabin khí F5 nhiều, mà suất hao khí của 2 tổ máy này rất cao, dẫn đến suất hao bình quân của tất cả các tổ máy cao. Kế hoạch cơ bản hóa 2007-2010 của Công ty thì không tính đến 2 tổ máy tuabin khí F5, do vậy, giá thành sản xuất điện tăng.

Nhưng được sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, cùng với sự cố gắng nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị và tập thể CBCNV, Công ty đã phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2010 được giao, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2010	Thực hiện năm 2010	% So với KH năm
1	Điện năng sản xuất	MWh	2.150.497	2.370.508,7	110,23
2	Điện thương phẩm	MWh	2.076.683	2.302.119,5	110,86
3	Tỷ lệ điện tự dùng	%	3,43	2,85	83,09
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.691.141	2.047.684	121
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	1.628.578	2.017.849	124
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	62.563	29.835	48
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	7	3	

- Lợi nhuận sản xuất điện: 112,84 tỷ đồng;
  - Lợi nhuận sản xuất và dịch vụ khác: 607 triệu đồng;
  - Lỗ do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (đồng Won và đồng USD): 56,37 tỷ đồng;
  - Phân bổ chênh lệch tỷ giá còn treo lại của năm 2009 là 27,25 tỷ đồng.
- Do đó, lợi nhuận trước thuế chỉ còn là 29.835 triệu đồng.

**Nhìn chung, hoạt động sản xuất điện và sản xuất kinh doanh khác của Công ty có lãi vượt kế hoạch đề ra, nhưng do khoản lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm theo TT 201/2009/TT-BTC ban hành ngày 15/10/2009 thì phải đưa vào chi phí nên lợi nhuận trước thuế không hoàn thành kế hoạch.**

Ngoài ra, trong các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty, thông qua việc thường xuyên kiểm tra công tác điều hành của Tổng Giám đốc. HĐQT đã thực hiện tốt việc chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Tổng Giám đốc trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Kết quả trong năm 2010, Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và lãnh đạo Công ty hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

## **2. Về công tác quyết định kế hoạch phát triển Công ty và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.**

Năm 2010, với quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã cố gắng làm tốt công tác xem xét, quyết định các vấn đề thuộc về chiến lược, kế hoạch phát triển và các vấn đề khác của Công ty đúng theo pháp luật, điều lệ Công ty quy định. Đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và bảo vệ quyền lợi, lợi ích của người lao động, của các cổ đông của Công ty. Kết quả trong năm HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đã ban hành 17 nghị quyết để chỉ đạo Ban tổng Giám đốc với những nội dung chính như sau:

1. Nghị quyết số 162/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 03/02/2010 về việc thông qua kế hoạch SXKD 2010; Thông qua kế hoạch quý 1/2010; Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2009; Thông qua báo cáo đề xuất kế hoạch bảo dưỡng các tổ máy Tuabin khí 2010-2014; Xin ý kiến bộ tài chính hướng xử lý về khoản lãi do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm 2007, 2008; (lý do: chờ Bộ tài chính có thông tư hướng dẫn); Duyệt quỹ tiền lương sản xuất điện năm 2009 bằng kế hoạch năm 2009;

2. Nghị quyết số 364/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 26/3/2010 về việc thông qua nội dung và thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010;

3. Nghị quyết số 365/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 26/3/2010 về việc Thông qua định mức suất tiêu hao nhiên liệu cho các tổ máy của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa;

4. Nghị quyết số 494/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 15/4/2010 về việc tạm hoãn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2010; (lý do: Công ty vẫn đang trong thời gian chờ xin ý kiến của Bộ Tài Chính hướng xử lý về vấn đề chênh lệch tỷ giá nên Công ty chưa lập xong báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2009).

5. Nghị quyết số 580/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 12/5/2010 về việc tổ chức ĐHCĐ thường niên 2010;

6. Nghị quyết số 604/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 20/5/2010 về việc Ủy quyền cho Ông Huỳnh Lin - TGD Công ty là người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên 2010 của Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng;

7. Nghị quyết số 727/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 01/7/2010 về việc Đầu tư mua sắm xe ô tô tải 5 tấn phục vụ SXKD;

8. Nghị quyết số 752/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 06/7/2010 về việc xin cấp hạn mức tín dụng và hạn mức bảo lãnh;

9. Nghị quyết số 782/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 13/7/2010 về việc đầu tư lắp đặt hệ thống hội nghị truyền hình tại Công ty;

10. Nghị quyết số 820/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 19/7/2010 về việc đồng ý với chủ trương góp vốn vào Công ty Thủy điện Srépok 4A; Thông qua báo cáo tài chính quý 2 và kế hoạch quý 3/2010; Cho phép lắp đặt, di dời đường ống dẫn nước thủy cục về Công ty theo quy hoạch mở rộng Quốc lộ 51 và đã được Công ty cấp nước đồng ý về thiết kế kỹ thuật;; Cho Tạm ứng quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2010 bằng ½ tháng lương để làm nguồn kinh phí hoạt động của Công ty;

11. Nghị quyết số 955/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 19/8/2010 về việc Mua lại cổ phần của Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn;

12. Nghị quyết số 976/NQ-NĐBR-HĐQT ngày 27/8/2010 về việc thông qua nội dung và thời gian tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2010;

13. Nghị quyết số 1128/NQ-NĐBR-ĐHCĐ ngày 29/9/2010 của ĐHCĐ bất thường năm 2010;

14. Nghị quyết số 1617/NQ-NĐBR-ĐHCĐ ngày 05/11/2010 về việc Báo cáo tài chính quý 3; Giải quyết dứt điểm quyết toán vốn với Tập đoàn; Thông qua Kế hoạch quý 4 năm 2010; Chuẩn xác lại số liệu Kế hoạch 2011 để trình HĐQT; Về việc mua cổ phiếu của BTP để làm cổ phiếu quỹ; Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Liên hệ để làm việc với Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4 và Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn về việc góp thêm vốn vào Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn; Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió ở Tỉnh Bình Thuận qua sự giới thiệu của Công ty Tư vấn xây dựng điện 3;

15. Nghị quyết số 1746/NQ-NĐBR-ĐHCĐ ngày 01/12/2010 về việc Ủy thác quản lý vốn cho Công ty Tài chính cổ phần Điện lực;

16. Nghị quyết số 1809/NQ-NĐBR-ĐHCĐ ngày 14/12/2010 về việc Mua cổ phiếu của BTP để làm cổ phiếu quỹ;

17. Nghị quyết số 1831/NQ-NĐBR-ĐHCĐ ngày 21/12/2010 về việc Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa, sản xuất điện năm 2011.

*Tóm lại: Năm 2010, tuy có nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao HĐQT Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ giao phó. Đã thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình. Đã chỉ đạo, giám sát, phối hợp cùng với Ban Tổng giám đốc, các phòng ban đơn vị trong Công ty khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện vượt mức kế hoạch năm 2010 đề ra. HĐQT cũng đã cùng Tổng Giám đốc Công ty xem xét đề ra những chủ trương đầu tư chiến lược lâu dài nhằm không ngừng đưa Công ty ngày một phát triển bền vững.*

## **II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2011:**

Năm 2011 có những khó khăn và thách thức: Lạm phát tăng, giá dầu thế giới tăng, tỷ giá VNĐ và các ngoại tệ khác đều tăng, nhất là ngoại tệ mà Công ty đã vay trước đây là USD, KRW(Won Hàn Quốc), nhiên liệu khí cung cấp không đủ cho các tổ máy vận hành kể từ khi Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 của Công ty Điện lực Dầu khí vào vận hành từ cuối tháng 02/2011. Tuy nhiên, HĐQT sẽ Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm 2010, năm 2011 HĐQT tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao để triển khai, chỉ đạo thực hiện theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình đã được quy định trong Điều lệ của Công ty và theo đúng pháp luật hiện hành.

Trọng tâm hoạt động của HĐQT năm 2011 tập trung vào các nội dung chính như sau:

1. Nhiệm vụ tập trung hàng đầu vẫn là tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2011. Đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng đồng chí Tổng Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đàm phán với Tập đoàn điện lực Việt Nam để ký kết hợp đồng mua bán điện năm 2011, phù hợp với chi phí nhiên liệu và vật tư phụ tùng tăng;

3. Đàm phán với nhà cung cấp nhiên liệu khí để tăng lượng khí cung cấp cho Công ty, nhằm bảo đảm được sản lượng điện sản xuất;

4. Tiếp tục phát huy thế mạnh về công tác dịch vụ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm giới thiệu năng lực và quảng bá thương hiệu của Công ty để mở rộng dịch vụ gia công, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị, mặt khác tiếp tục hoàn thiện các thiếu sót nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao uy tín của Công ty và tăng lợi nhuận cho Công ty, tạo điều kiện tăng thu nhập cho CBCNV lao động.

5. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Tổng Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày một phát triển xứng đáng với sự mong muốn của ĐHĐCĐ Công ty.

6. Tiếp tục xin chủ trương của UBND tỉnh Bình Thuận, Tập đoàn Điện lực VN để khảo sát khả năng đầu tư dự án xây dựng Điện gió tại Bình Thuận.

7. Tiếp tục thực hiện quyền cổ đông tại các Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh và Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng. Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần thủy điện Buôn Đôn.

## **III. Đánh giá, kết luận:**

Năm 2010, mặc dù Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD, nhưng HĐQT cùng Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, thử thách, nỗ lực hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ

kế hoạch đã đề ra, thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2011 được báo cáo trước Đại hội. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của Đại hội, chúng tôi sẽ tiếp thu và chỉnh sửa cho phù hợp. Sau Đại hội, HĐQT sẽ thảo luận, có hoạch định chương trình và thời gian biểu cụ thể nhằm tổ chức thực hiện tốt từng nội dung công việc. Giao cho Ban Tổng Giám đốc điều hành trong quá trình quản trị doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao nhất.

Trân trọng kính chào./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**HUỖNH LIN**